

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

#### 1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND - UBND xã Na Ngoi;
- Tên dự án: Mua sắm 01 xe ô tô phục vụ công tác chung cho Văn phòng HĐND - UBND xã Na Ngoi;
- Tên gói thầu: Mua sắm 01 xe ô tô phục vụ công tác chung cho Văn phòng HĐND - UBND xã Na Ngoi;
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh năm 2025 (Quyết định số 3275/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh Nghệ An);
- Hình thức đấu thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tối đa 45 ngày;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV, năm 2025;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 05 ngày;
- Tùy chọn mua thêm: Không;
- Địa điểm cung cấp: UBND xã Na Ngoi; Địa chỉ: Bản Tổng Khư, xã Na Ngoi, tỉnh Nghệ An.

#### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu; cụ thể:

**a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:** Nhà thầu phải có cam kết cho các nội dung sau:

- Hàng hóa mua sắm phải mới 100%, chưa qua sử dụng;
- Năm sản xuất: 2025;
- Hàng hóa phải có đầy đủ tính năng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, thông số kỹ thuật đầy đủ;
- Có catalogue, hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất (hoặc tài liệu pháp lý tương đương);

- Giá hợp đồng đã bao gồm: Thuế GTGT, lệ phí thuế trước bạ, Lệ phí đăng ký đăng kiểm, biển số, bảo hiểm bắt buộc và các lệ phí khác;

- Cung cấp đầy đủ các giấy tờ cần thiết của xe ô tô đúng theo quy định tại thời điểm giao hàng;

- Thời gian đảm bảo khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, bảo dưỡng, sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót, sự cố, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư là trong vòng 24 giờ.

**b) Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết:**

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây mà trong E-HSDT nhà thầu phải đáp ứng.

Chi tiết cụ thể:

STT	Thông số và tính năng	Giá trị yêu cầu
<b>Thông số chung</b>		
1	Số chỗ ngồi	05 chỗ
2	Số cầu	02 cầu
3	Màu sắc	Đen
<b>Thông số chi tiết</b>		
1	Động cơ	BiTurbo Diesel 2.0L i4 TDCI
2	Tiêu chuẩn khí thải	EURO 5
3	Dung tích xi lanh (cc)	1996
4	Công suất cực đại (Hp/vòng/phút)	210/3750
5	Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	500/1750-2000
6	Gài cầu điện	Có
7	Hệ dẫn động	Bốn bánh bán thời gian
8	Khóa vi sai cầu sau	Có
9	Hộp số	Tự động 10 cấp
10	Trợ lực lái	Trợ lực lái điện
<b>Kích thước và trọng lượng</b>		
11	Dài x Rộng x Cao (mm)	5362 x 1918 x 1875 ( $\pm 0,2\%$ )
12	Chiều dài cơ sở (mm)	3270
13	Khoảng sáng gầm xe (mm)	235

<b>STT</b>	<b>Thông số và tính năng</b>	<b>Giá trị yêu cầu</b>
14	Bán kính vòng quay tối thiểu (mm)	6350
15	Dung tích thùng nhiên liệu	85.8L
<b>Hệ Thống Treo</b>		
16	Hệ Thống treo trước	Độc lập, tay đòn trụ kép, lò xo trụ và ống giảm chấn
17	Hệ Thống treo sau	Loại nhíp với ống giảm chấn
<b>Hệ Thống Phanh</b>		
18	Phanh trước	Phanh đĩa
19	Phanh sau	Tang trống
20	Cỡ lốp	255/65R18
21	Bánh xe	Vành hợp kim nhôm đúc 18''
<b>Trang thiết bị an toàn</b>		
22	Túi khí phía trước	Có
23	Túi khí bên	Có
24	Túi khí rèm dọc hai bên trần xe	Có
25	Túi khí đầu gối người lái	có
26	Camera	Camera 360 độ
27	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Trước và sau
28	Hệ thống chống bó cứng phanh ( ABS) và phân phối lực phanh điện tử ( EBD)	Có
29	Hệ thống cân bằng điện tử	Có
30	Hệ thống kiểm soát giảm thiểu lật xe	Có
31	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
32	Hệ thống hỗ trợ đổ đèo	Có
33	Hệ thống kiểm soát hành trình	Có
<b>Trang thiết bị ngoại thất</b>		
34	Đèn phía trước	Led matrik tự động chống chói, tự động bật đèn chiếu góc
35	Gạt mưa tự động	Có
36	Đèn sương mù	Có
37	Gương chiếu hậu bên ngoài	Chỉnh điện, gập điện

STT	Thông số và tính năng	Giá trị yêu cầu
	<b>Trang thiết bị bên trong xe</b>	
	Khởi động nút bấm	Có
38	Chìa khoá thông minh	Có
39	Điều hòa nhiệt độ	Tự động
40	Vật liệu ghế	Da
	Sạc điện thoại không dây	Có
	Gạt mưa tự động	Có
41	Điều chỉnh âm thanh trên tay lái	Có
42	Ghế lái trước	Chỉnh tay 8 hướng
43	Ghế sau	Ghế băng gập được có tựa đầu
44	Gương chiếu hậu trong	Chỉnh tay 2 chế độ ngày/đêm
45	Cửa kính điều khiển điện	Có ( 1 chạm lên xuống tích hợp chức năng chống kẹt bên người lái)
46	Hệ thống âm thanh	AM/FM, MP3, USB, Bluetooth, 6 loa
47	Màn hình giải trí	Màn hình TFT cảm ứng 10"
48	Hệ thống SYNC	Có
49	Màn hình cụm đồng hồ kỹ thuật số	Màn hình 8"
50	Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có

\* Khi lập hồ sơ dự thầu, nhà thầu phải ghi rõ về xuất xứ, hãng sản xuất, mã ký hiệu cụ thể của hàng hóa đưa vào tham dự thầu.

- Nhà thầu có thể bổ sung thêm các thông số kỹ thuật cho các hàng hóa mà thông số kỹ thuật đó chưa được đề cập trong E-HSMT hoặc đưa ra thông số kỹ thuật ưu việt hơn.

**Mục 2. Bản vẽ:** E-HSMT không bao gồm bản vẽ.

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

**1. Kiểm tra**

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo hồ sơ mời thầu thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí khắc phục cho tới khi hoàn chỉnh.

**2. Nghiệm thu bàn giao**

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc.